TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÒA BÌNH** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 22/4/2021
V/v: ly hôn giữa chị U, anh H

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÒA BÌNH – TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nghiêm Hoài Anh**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ngô Thị Như Hoa** và bà **Phạm Thị Nga**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Ninh Viết Tùng**

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình tham gia phiên tòa: Bà **Lê Thị Vân** – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 405/2020/TLST-HNGĐ ngày 17/11/2020 về việc ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/ 2021/QĐST-HNGĐ ngày 17/3/2021, giữa các đương sự:

- NgU đơn: Chị **Bùi Thị Tố U.** Sinh năm 1995.

Nơi cư trú: Xóm K, xã L, huyện L, tỉnh Hòa Bình. có mặt

- Bị đơn: Anh **Bùi Trọng H**. Sinh năm 1990.

Nơi cư trú: xóm T, xã M, TP Hòa bình, tỉnh Hòa Bình. vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo đơn khởi kiện và lời khai trong suốt quá trình tố tụng, ngU đơn - chị Bùi Thị Tố U trình bày:

Chị và anh Bùi Trọng H kết hôn năm 2013 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã D, huyện K (nay là xã M, TP Hòa Bình), tỉnh Hòa Bình theo đúng quy định của pháp luật. Sau khi kết hôn, vợ chồng chị về sống cùng bố mẹ anh H tại xóm T, xã M. Qúa trình chung sống, vợ chồng có nhiều mâu thuẫn nguyên nhân do anh H thường xuyên đi chơi về muộn, không quan tâm, chăm sóc gia đình, chị đã nhiều lần có ý kiến nhưng anh H không thay đổi mà còn đánh và chửi bới chị. Những lần bị đánh chị đã về nhà bố mẹ đẻ để ở, anh H đã nhiều lần

đến xin lỗi hứa sửa chữa và bảo chị về chung sống. Vì cho rằng anh H có thể thay đổi, sửa chữa nhưng sau đấy anh H vẫn ghen tuông vô cớ, chửi bới, đánh đập chị. Vì sợ hãi và cảm thấy không thể tiếp tục chung sống với anh H nữa nên khoảng cuối năm 2020 chị về nhà mẹ đẻ ở xã Lâm Sơn, huyện Lương Sơn sinh sống và có đơn đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Bùi Trọng H.

Về con chung: có 02 con chung là Bùi Trọng Hoàng, sinh ngày 18/4/2014 và Bùi Linh Chi, sinh ngày 15/02/2017, khi ly hôn chị xin được nuôi cháu Chi và giao cháu Hoàng cho anh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung với ai.

Về tài sản chung và nợ chung: không có gì đề nghị Tòa án giải quyết.

2. Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Bùi Trọng H đã nhiều lần được Tòa án tống đạt hợp lệ giấy các văn bản tố tụng, nhưng không đến Tòa làm việc, cũng không có bất cứ văn bản nào nêu ý kiến của mình về việc giải quyết vụ án.

Do anh H không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án, chị U có đơn đề nghị không hòa giải nên vụ án thuộc trường hợp không hòa giải được.

Tòa án đã tiến hành việc xác minh theo quy định để làm rõ các vấn đề cần giải quyết của vụ án.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình phát biểu ý kiến: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ngU đơn, cho chị U được ly hôn anh H. Về con chung: đề nghị giao con chung là cháu Bùi Trọng Hoàng (sinh ngày 18/4/2014) cho anh H và Bùi Linh Chi (sinh ngày 15/02/2017) cho chị U trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Việc cấp dưỡng nuôi con đương sự chưa đề cập giải quyết nên không xem xét. Tài sản chung, nợ chung không có nên không đề cập giải quyết. Chị U phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng dân sự:

Chị Bùi Thị Tố U khởi kiện vụ án tranh chấp về hôn nhân gia đình với anh Bùi Trọng H. Các đương sự đều cư trú tại thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình. Căn cứ khoản 1 Điều 28 và điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình.

Chị U có đơn đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải nên vụ án thuộc trường hợp không hòa giải được. Anh H đã được Tòa án tống đạt giấy triệu tập

phiên tòa hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Do đó, việc Tòa án đưa vụ án ra xét xử vắng mặt anh H là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Chị U và anh H kết hôn theo đúng quy định của Luật hôn nhân gia đình. Qúa trình chung sống, vợ chồng anh chị có nhiều mâu thuẫn, xuất phát từ việc anh H ghen tuông vô cớ, có dấu hiệu của bạo lực gia đình và không quan tâm đến xây dựng gia đình chung. Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng đã kéo dài và không thể hàn gắn, giải quyết được, tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung vợ chồng không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị U.

[3] Về con chung và nuôi con chung:

Vợ chồng anh chị có 02 con chung, xét thấy hiện nay cháu Chi còn nhỏ và đang sống cùng chị U, hơn nữa lại là con gái, để đảm bảo sự phát triển toàn diện của cháu, cần giao cháu Chi cho chị U trực tiếp nuôi dưỡng. Đối với cháu Hoàng hiện đang sống cùng anh H, chị U cũng đồng ý để anh H tiếp tục nuôi dưỡng cháu Hoàng do đó cần giao cháu Hoàng cho anh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Việc cấp dưỡng nuôi con đương sự chưa yêu cầu nên Tòa không xem xét giải quyết. Chị U, anh H có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

[4] Về tài sản chung và nợ chung:

Các đương sự không có tài sản chung và nợ chung và không có yêu cầu giải quyết do đó Tòa không đề cập giải quyết trong vụ án này.

[5] Về án phí: Chị U phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị Tố U được ly hôn anh Bùi Trọng H.

2. Về con chung và nuôi con chung: Giao cháu Bùi Linh Chi, sinh ngày 15/02/2017 cho chị Bùi Thị Tố U trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; giao cháu Bùi Trọng Hoàng, sinh ngày 18/4/2014 cho anh Bùi Trọng H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Chị U, anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung và nợ chung:* Đương sự chưa yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Chị Bùi Thị Tố U phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chị U đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hòa Bình theo biên lai số 0004075 ngày 16/11/2020, nay được đối trừ và không phải nộp thêm.

- *Về quyền kháng cáo:* Chị U có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tU án, anh H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được cấp, tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TPHB;
- VKSND tỉnh HB;
- Chi cục THADS TPHB;
- UBND xã M (Số đăng ký 22/2013-D);
- Tòa án ND tỉnh Hòa Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh HB;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nghiêm Hoài Anh